



VĂN PHÒNG QUỐC HỘI



KINH NGHIỆM THU THẬP, PHÂN TÍCH VÀ XỬ LÝ THÔNG TIN TRONG HOẠT ĐỘNG CHẤT VẤN

Đặng Như Lợi

Nguyên Phó chủ nhiệm Ủy ban Các vấn đề xã hội Quốc hội

Chất vấn là một trong các hoạt động giám sát của Quốc hội, trong đó đại biểu Quốc hội (ĐBQH) là chủ thể quan trọng đặt ra các câu hỏi chất vấn và những người có chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền của bộ máy nhà nước có trách nhiệm trả lời, làm rõ các câu hỏi, những vấn đề quốc kế, dân sinh, qua đó ĐBQH thể hiện trách nhiệm trước cử tri và trước Quốc hội về thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn đại biểu của mình, người đại diện cho ý chí, nguyện vọng của Nhân dân ở đơn vị bầu cử ra mình và của Nhân dân cả nước. Chất lượng hoạt động chất vấn phụ thuộc rất nhiều vào kỹ năng thu thập, phân tích và xử lý thông tin của ĐBQH.

Sau đây là một số hiểu biết và kinh nghiệm của cá nhân xin được trao đổi cùng các vị ĐBQH về thu thập, phân tích và xử lý thông tin trong hoạt động chất vấn.

I. QUYỀN CHẤT VẤN CỦA ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI.

1. Quyền chất vấn.

Điều 32 luật Tổ chức Quốc hội qui định quyền chất vấn của ĐBQH:

“- Đại biểu Quốc hội có quyền chất vấn Chủ tịch nước, Chủ tịch Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng và các thành viên khác của Chính phủ, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tổng Kiểm toán nhà nước.

- Trường hợp đại biểu Quốc hội chưa đồng ý với nội dung trả lời chất vấn thì có quyền chất vấn lại tại phiên họp của Quốc hội, của Ủy ban thường vụ Quốc hội hoặc gửi chất vấn bằng văn bản đến người bị chất vấn.”

Theo qui định trên, ĐBQH có quyền chất vấn một số chức danh đứng đầu trong bộ máy nhà nước ở Trung ương, không chất vấn các chức danh đứng đầu trong bộ máy nhà nước ở địa phương. Đây là ranh giới quyền hạn theo luật định,

nhưng trong thực tế qua hoạt động chất vấn tại các kì họp Quốc hội, rất nhiều vấn đề kinh tế - xã hội, quản lí nhà nước, quản lí ngành, lĩnh vực,... cấp thiết, bức xúc từ chính quyền địa phương hoặc của các tổ chức chính trị - xã hội, không được đặt ra hoặc giải quyết thiếu đầy đủ, nghiêm túc ở cấp thuộc phạm vi, quyền hạn nên không ít các câu hỏi được đưa ra tại nghị trường của Quốc hội, không đúng phạm vi, quyền hạn của người bị chất vấn nhưng vẫn được trả lời.

2. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của người bị chất vấn.

Quyền chất vấn là của ĐBQH nhưng câu hỏi nêu ra làm sao cho đúng với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của người bị chất vấn. Để có kiến thức cơ bản này, ĐBQH cần nghiên cứu, nắm vững các văn bản pháp luật quan trọng hiện hành điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan nhà nước, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của ĐBQH, bao gồm:

- + Hiến pháp;
- + Luật Tổ chức Quốc hội;
- + Luật Bầu cử Đại biểu Quốc hội và Đại biểu Hội đồng nhân dân;
- + Luật Tổ chức Chính phủ; các Nghị định qui định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các Bộ, ngành và cơ quan ngang Bộ;
- + Luật Tổ chức Tòa án nhân dân tối cao;
- + Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- + Luật Tổ chức chính quyền địa phương;
- + Luật Kiểm toán nhà nước.

Sau khi nghiên cứu các văn bản, ĐBQH nên ghi nhớ các nội dung chính. Còn khi nêu câu hỏi chất vấn, cần nghiên cứu thêm các văn bản qui phạm pháp luật chuyên ngành liên quan đến nội dung chất vấn. Có kiến thức, hiểu biết pháp luật không chỉ phục vụ cho hoạt động chất vấn mà còn là điều kiện cần và đủ của một ĐBQH trong hoạt động nghị trường.

Qua thực tế hoạt động chất vấn tại các kì họp Quốc hội, chất lượng chất vấn ngày một nâng cao, giải quyết được nhiều vấn đề bức xúc, cấp thiết trong đời sống, kinh tế - xã hội, thu hút được sự quan tâm của nhiều tổ chức, cá nhân và các cử tri cả nước. Song bên cạnh đó vẫn có những bất cập, hạn chế của hoạt động chất vấn cần được nhìn nhận, khắc phục. Cụ thể, từ nghiên cứu, phân loại các câu hỏi chất

vấn 8 Bộ trưởng, Thủ tướng chính phủ và Phó Thủ tướng chính phủ tại kì họp thứ 8 (cuối năm 2014) và kì họp thứ 9 (đầu năm 2015) cho thấy, có 228 ĐBQH tham gia chất vấn trực tiếp tại hội trường với 390 câu hỏi. Theo dõi phiên chất vấn thấy khá tốt, sôi nổi, rất dân chủ cả trong và ngoài nghị hội trường, mọi câu hỏi đều được đề cập, trả lời, nhưng xem xét các câu hỏi và hiệu quả cuối cùng cho thấy, có rất nhiều câu hỏi sai địa chỉ, không đúng thẩm quyền, nhiều vấn đề thuộc chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm của chính quyền địa phương các cấp lại được nêu ra tại Quốc hội; hỏi dài dòng, vừa hỏi vừa giải thích, phân tích; một số câu hỏi thể hiện chưa nghiên cứu và tìm hiểu sâu nội dung văn bản qui phạm hiện hành; câu hỏi trùng lặp, hỏi đề biết, không rõ câu hỏi hay đặt vấn đề, câu hỏi mang tính đề nghị... nên kết quả nội dung nghị quyết về trả lời chất vấn chỉ nằm trong giới hạn nhất định. Để khắc phục hạn chế, bất cập này, đòi hỏi ĐBQH cần có kỹ năng nhất định trong hoạt động chất vấn mà các văn bản pháp luật trên sẽ giúp ĐBQH có kiến thức và kỹ năng ban đầu, hiểu được chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của người bị chất vấn để đặt câu hỏi cho phù hợp.

II. THU THẬP THÔNG TIN.

1. Lựa chọn vấn đề và nội dung vấn đề cần chất vấn.

Các vấn đề cần chất vấn có rất nhiều, để thu thập thông tin chọn lọc, có tính tập trung, trước tiên ĐBQH phải lựa chọn vấn đề quan tâm và nội dung cần chất vấn từ thực tế cuộc sống, kinh tế - xã hội, quốc kế, dân sinh, quản lí nhà nước, quản lí ngành, lĩnh vực.... Và sau đây là một số lĩnh vực, vấn đề cụ thể để ĐBQH tham khảo.

- *Các vấn đề kinh tế:* tăng trưởng kinh tế và các biện pháp thúc đẩy tăng trưởng kinh tế; chính sách và hỗ trợ phát triển công nghiệp, nông nghiệp, dịch vụ; đầu tư xây dựng cơ bản, xây dựng hạ tầng (chống dàn trải, chống thất thoát, lãng phí...), các công trình trọng điểm; chính sách thuế, thu ngân sách nhà nước, quản lí phòng, chống thất thu ngân sách, thu - chi ngân sách nhà nước; chính sách khuyến khích, hỗ trợ phát triển sản xuất, kinh doanh, đối với doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ nông dân, cá thể; cổ phần hóa, tái cơ cấu kinh tế nhà nước, doanh nghiệp nhà nước; phát triển các khu công nghiệp, thu hút đầu tư; giải quyết việc làm.

- *Vấn đề đất đai*: chính sách, qui hoạch và sử dụng đất đai; cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; chính sách thu hồi đất, cấp đất, đền bù, giải phóng mặt bằng, sử dụng đất lãng phí, giải quyết các tranh chấp đất đai; chính sách nhà, đất thành thị, nông thôn, khu công nghiệp; đất đai cho các công trình dịch vụ công cộng.

- *Lao động, việc làm*: tổ chức mạng lưới dạy nghề, vấn đề dạy nghề ở thành thị, khu công nghiệp và nông thôn; chính sách hỗ trợ tự giải quyết việc làm, giới thiệu, tìm việc làm trong nước, xuất khẩu lao động cho mọi đối tượng; tình trạng thất nghiệp, thiếu việc làm ở thành thị, nông thôn.

- *Tổ chức, hoạt động của bộ máy nhà nước, chống tham nhũng, tiêu cực*: Tổ chức và tinh giản bộ máy nhà nước, Đảng, mặt trận và các đoàn thể; nâng cao tinh thần trách nhiệm, thái độ làm việc, phục vụ nhân dân, phục vụ doanh nghiệp; số lượng, chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức trong bộ máy nhà nước; các biện pháp phòng chống tham nhũng, tiêu cực trong các cơ quan, tổ chức chính quyền các cấp, trong các cơ quan tư pháp, lực lượng vũ trang.

- *Xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và giữ gìn trật tự, an toàn xã hội*: Bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ Tổ quốc, vấn đề biển đảo; giữ gìn trật tự, an ninh xã hội, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội; xây dựng hạ tầng, quản lý trật tự, an toàn giao thông trên mọi tuyến đường.

- *Vệ sinh, an toàn thực phẩm, sản xuất, tiêu thụ hàng giả*: tác hại của vệ sinh, an toàn thực phẩm đến sức khỏe cộng đồng, tổ chức quản lý trên thực tế và điều chỉnh của pháp luật, trách nhiệm của cơ quan quản lý các cấp; vấn nạn hàng giả ở mọi ngành, nghề, lĩnh vực, phòng chống sao cho có hiệu quả, lâu bền.

- *Vấn đề bảo vệ môi trường, cân bằng sinh thái, chất thải, rác thải, ô nhiễm môi trường*: quản lý, xử lý rác thải, chất thải trong sản xuất, sinh hoạt, tình trạng gây ô nhiễm môi trường tác hại lâu dài đến sức khỏe con người, đến vật nuôi, cây trồng; khai thác tài nguyên, khoáng sản; tác động của biến đổi khí hậu ở mọi vùng, miền.

- *Vấn đề giáo dục, đào tạo*: cơ sở trường lớp, nhất là vùng núi cao, xa xôi hẻo lánh, nơi có nhiều khó khăn, dạy học nhiều ca, không có bán trú; nhà trẻ, mẫu giáo, trường học của con, em người lao động khu công nghiệp; chương trình, giáo

trình giảng dạy, chất lượng giáo dục, đào tạo ở mọi cấp, mọi hình thức đào tạo; đội ngũ thầy cô giáo; giáo dục làm người với đạo đức học đường; vấn đề học phí, chế độ học bổng đối với các đối tượng chính sách.

- *Các vấn đề về y tế:* Tổ chức phòng, khám, chữa bệnh; mạng lưới dịch vụ y tế, phân biệt khám, chữa bệnh theo BHYT, theo dịch vụ, tạo điều kiện tiếp cận dịch vụ y tế của người dân; tinh thần, thái độ của cán bộ, nhân viên y tế đối với người bệnh; tổ chức liên doanh, liên kết trong cơ sở y tế công; quản lý thuốc chữa bệnh và giá cả thuốc chữa bệnh; chính sách viện phí và khám chữa bệnh cho người nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, người dân tộc thiểu số.

- *Chính sách, chế độ đối với các đối tượng:* các chính sách, chế độ tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm an toàn, vệ sinh lao động đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động, nhất là đối với cán bộ cơ sở xã, phường, pháp luật và tổ chức thực hiện, tính phù hợp và hiệu quả ra sao; chính sách đối với người có công; người cao tuổi, người khuyết tật... bảo đảm an sinh xã hội cho mọi đối tượng, công dân;

- *Vấn đề tôn giáo, tín ngưỡng:* vấn đề tổ chức lễ hội nhiều, ít, tiết kiệm hay lãng phí, thương mại hóa, mê tín, dị đoan; các vấn đề về tôn giáo.

- *Thông tin, văn hóa, thể thao, du lịch:* Quản lý và phát triển hệ thống thông tin, truyền thông và ngăn chặn việc lợi dụng dân chủ làm mất ổn định chính trị, xã hội; phát triển và bảo toàn văn hóa, nghệ thuật; công nhận, bảo vệ, bảo toàn, duy tu, phục chế, sửa chữa các di tích lịch sử văn hóa; phát triển và phòng, chống tiêu cực trong hoạt động thể thao, du lịch.

- *Công tác xây dựng, tuyên truyền và thực hiện pháp luật:* tổ chức nghiên cứu, xây dựng, các văn bản qui phạm pháp luật; tuyên truyền, phổ biến, thực thi, tuân thủ pháp luật tạo sức mạnh đoàn kết của toàn dân tộc, quốc gia; xử lý nghiêm, kịp thời, công bằng các hành vi vi phạm pháp luật, nhất là đối với cán bộ, công chức nhà nước tạo niềm tin trong nhân dân; nghiêm trị các tổ chức, cá nhân phá hoại tài nguyên, khoáng sản của Nhà nước và tư nhân, phòng, chống tội phạm, trộm cắp, cướp, giết, gây gỗ, mất trật tự, an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến cuộc sống nhân dân; công tác điều tra, xét xử, thi hành án, những vụ án oan, sai.

- *Các vấn đề quốc tế, dân sinh khác.*

2. Thu thập thông tin.

Trên cơ sở vấn đề lựa chọn chất vấn, thu thập thông tin có rất nhiều nguồn:

- Trước tiên, đó là kiến thức, kinh nghiệm chuyên môn, nghiệp vụ từ vị trí công tác, từ cuộc sống của từng cá nhân;
- Từ các báo cáo thường kỳ của các cơ quan, cá nhân có thẩm quyền của Nhà nước (Chủ tịch nước, Chủ tịch Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng và các thành viên khác của Chính phủ, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tổng Kiểm toán nhà nước);
- Từ các báo cáo và thông tin của Quốc hội (Báo cáo giám sát; báo cáo thẩm tra; báo cáo tổng hợp tình hình kinh tế - xã hội, tổng hợp kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của cử tri; báo cáo điều tra dư luận xã hội, điều tra, khảo sát; thông tin tổng hợp cập nhật...) được các cơ quan, Tổng thư ký Quốc hội, các đơn vị, nhất là từ Thư viện của Quốc hội, cung cấp;
- Từ sách, báo, tạp chí, đài phát thanh, truyền hình và các phương tiện thông tin đại chúng khác (mạng Internet);
- Từ tiếp xúc cử tri; ý kiến của bạn bè, đồng nghiệp, anh chị, em, cô, bác nơi cư trú; từ tham gia các hoạt động khảo sát, điều tra, làm việc của Quốc hội với các tổ chức, cá nhân ở trung ương, địa phương và đơn vị cơ sở;
- Tập hợp các câu hỏi chất vấn tại các kỳ họp Quốc hội, phiên họp Ủy ban thường vụ Quốc hội gần nhất;
- Từ các tài liệu tham khảo quốc tế.

III. PHÂN TÍCH VÀ XỬ LÝ THÔNG TIN.

1. Tìm hiểu qui định về hoạt động chất vấn.

Thông tin qua thu thập thường rất nhiều. Để không mất nhiều thời gian trong nghe, đọc, nghiên cứu, phân tích và xử lý thông tin trong hoạt động chất vấn, ĐBQH cần tìm hiểu qui định về hoạt động chất vấn của Quốc hội. Theo qui định của luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân, Ủy ban thường vụ Quốc hội sẽ ban hành Quy chế về trình tự, thủ tục tiến hành một số hoạt động giám sát của Quốc hội, của Ủy ban thường vụ Quốc hội, trong đó có việc xem xét và trả lời chất vấn. Tuy Ủy ban thường vụ Quốc hội chưa ban hành Quy chế này nhưng có một số nội dung ĐBQH cần chú ý:

a- Tiêu chí lựa chọn nhóm vấn đề chất vấn và người bị chất vấn:

- Là vấn đề bức xúc, cấp thiết nổi lên trong đời sống kinh tế - xã hội của đất nước; vấn đề chất vấn đã được người bị chất vấn trả lời bằng văn bản nhưng đại biểu Quốc hội không đồng ý với nội dung trả lời, được Ủy ban thường vụ Quốc hội đồng ý trình Quốc hội xem xét cho trả lời trực tiếp tại kỳ họp Quốc hội;

- Phù hợp với tổng thời gian tổ chức phiên họp chất vấn;

- Không chất vấn lại những vấn đề đã có trong nghị quyết về chất vấn và nghị quyết giám sát chuyên đề tại các kỳ họp trước trong khoảng 2 năm tính đến thời điểm chất vấn.

- Vấn đề chất vấn thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cá nhân, cơ quan nào thì cá nhân, người đứng đầu cơ quan đó trả lời chất vấn. Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ trả lời chất vấn về vấn đề thuộc trách nhiệm Chính phủ hoặc các vấn đề liên quan đến trách nhiệm của nhiều bộ, ngành.

b- Ghi phiếu chất vấn:

Kể từ ngày Ủy ban thường vụ Quốc hội quyết định triệu tập kỳ họp đến ngày bế mạc kỳ họp, căn cứ vào ý kiến, kiến nghị của cử tri, những vấn đề bức xúc cấp thiết trong phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng và đời sống của nhân dân; căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan nhà nước do pháp luật qui định, đại biểu Quốc hội có chất vấn thì gửi Phiếu chất vấn đến Ủy ban thường vụ Quốc hội (qua Tổng thư ký Quốc hội). Tổng thư ký Quốc hội giúp Ủy ban thường vụ Quốc hội ban hành mẫu Phiếu chất vấn.

c- Thời gian tổ chức phiên họp chất vấn:

Hoạt động chất vấn được tổ chức tại các kỳ họp của Quốc hội trừ kỳ họp đầu tiên và kỳ họp kết thúc nhiệm kỳ. Thời gian tổ chức phiên họp chất vấn tại mỗi kỳ họp khoảng 3 ngày; tại kỳ họp cuối năm của năm giữa nhiệm kỳ và năm cuối nhiệm kỳ khoảng 4 ngày. Ngày khai mạc phiên chất vấn được tổ chức chậm nhất sau khai mạc kỳ họp khoảng 20 ngày.

d- Trả lời trực tiếp chất vấn tại kỳ họp Quốc hội:

Đại biểu Quốc hội đặt câu hỏi chất vấn và người bị chất vấn phải trả lời trực tiếp, đầy đủ vấn đề mà đại biểu Quốc hội đã chất vấn, không được ủy quyền cho người khác trả lời thay; xác định rõ trách nhiệm, biện pháp và thời hạn khắc phục

hạn chế, bất cập (nếu có); Trường hợp đại biểu Quốc hội không đồng ý với nội dung trả lời chất vấn thì có quyền chất vấn lại để người bị chất vấn trả lời;

đ- Trả lời chất vấn bằng văn bản: Trả lời bằng văn bản trong các trường hợp sau đây:

- Chất vấn không thuộc nhóm vấn đề chất vấn tại kỳ họp;
- Vấn đề chất vấn cần được điều tra, xác minh;
- Chất vấn thuộc nhóm vấn đề chất vấn tại kỳ họp nhưng chưa được trả lời tại kỳ họp.

Người bị chất vấn phải trực tiếp trả lời bằng văn bản gửi đến đại biểu Quốc hội đã chất vấn, Ủy ban thường vụ Quốc hội, các Đoàn đại biểu Quốc hội và được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Quốc hội.

2. Phân tích và xử lý thông tin.

Phân tích và xử lý thông tin là khâu quan trọng cuối cùng để đưa ra các vấn đề chất vấn. Trên cơ sở các thông tin thu thập, đọc, phân tích và phân loại các nội dung có liên quan đến vấn đề lựa chọn chất vấn.

a- Phân tích tình hình qua thông tin:

- Xác định độ tin cậy của thông tin từ nguồn cung cấp thông tin;
- Phân tích tính bất nhất, thiếu hợp lý, chưa khoa học giữa nội dung các báo cáo, số liệu với thực tế và định hướng phát triển;
- Sự thiếu đồng bộ, chưa đầy đủ, cụ thể, kịp thời, thiếu rõ ràng mâu thuẫn, chồng chéo của các văn bản qui phạm pháp luật;
- Kỉ cương pháp luật và trách nhiệm quản lý của các tổ chức, cá nhân;
- Bất cập, hạn chế, yếu kém của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền.

b- Xử lý thông tin và đặt câu hỏi chất vấn:

Từ phân tích tình hình qua thông tin, trên cơ sở qui định tiêu chí lựa chọn nhóm vấn đề chất vấn và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cá nhân, cơ quan bị chất vấn, ĐBQH đặt các câu hỏi chất vấn. Câu hỏi nên ngắn gọn, rõ nội dung hỏi và sau đây là một số ví dụ:

- Các câu hỏi về vấn đề kinh tế:

+ *Chỉ tiêu tăng trưởng kinh tế hằng năm (GDP) của cả nước được xây dựng và quyết định trên cơ sở chỉ tiêu phát triển kinh tế của các tỉnh, thành phố và các đơn vị cơ sở. Vậy tại sao chỉ tiêu GDP của cả nước chỉ bằng khoảng 2/3 chỉ tiêu GDP của địa phương, cách tính GDP của cả nước có khác GDP địa phương không? Nhà nước có thật sự quản lí và kiểm soát được nền kinh tế hay chỉ có mức độ.*

+ *Điện nguyên tử đòi hỏi kỹ thuật, trách nhiệm rất cao, xử lí chất thải phức tạp và đầu tư ban đầu cũng như bảo trì tốn kém, xu hướng thế giới bỏ dần điện hạt nhân. Tại sao chúng ta lại đi theo con đường bất lợi như vậy trong khi hoàn toàn có thể phát triển năng lượng điện gió và mặt trời tại địa điểm lựa chọn?*

+ *Một trong các nguồn tăng thu ngân sách nhà nước là tốc độ tăng trưởng kinh tế (GDP). Vậy tại sao thực hiện thu NSNN, đặc biệt khi quyết toán NSNN, vượt rất xa số dự toán, trong khi GDP tăng không đáng kể, thậm chí không đạt kế hoạch?*

+ *Theo luật ban hành văn bản qui phạm pháp qui, Nghị quyết của Quốc hội với nhiều vấn đề được điều chỉnh, qui định là pháp luật nhà nước. Vậy tại sao nghị quyết về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, NSNN lại chỉ là định hướng, không có giá trị pháp lý, làm mất thì giờ, lãng phí tiền bạc của dân?*

- Câu hỏi về đất đai:

+ *Trong lí luận và thực tiễn, quyền sử dụng và hàng hóa khác nhau gì về bản chất để đưa đến chính sách đất đai với nhiều bất cập, hạn chế kéo dài nhiều năm nay.*

+ *Ngoài các dự án của Nhà nước, phục vụ quốc phòng, an ninh, ai là người được lợi từ các dự án còn lại để dẫn đến tình trạng khiếu kiện, tố cáo về đền bù, giải phóng mặt bằng bức bối, kéo dài như hiện nay? Có giải quyết được cơ bản vấn đề này không?*

- Câu hỏi về tổ chức, hoạt động của bộ máy nhà nước:

+ *Thế nào là bộ máy nhà nước công kênh, bộ máy nhà nước của Việt Nam có công kênh hay không để dẫn đến tiết giảm biên chế ở cả các đơn vị sự nghiệp?*

+ Trong bộ máy nhà nước của chúng ta ai là người chịu trách nhiệm và thực tế đã bị xử lý trách nhiệm chính mà tình trạng quản lý thiếu hiệu lực, hiệu quả, tiêu cực, tham nhũng vẫn thường xuyên xảy ra ở mọi cấp, mọi ngành và rất ít trường hợp nội bộ ngành phát hiện được?

+ Tổ chức, cơ quan, văn bản nào điều chỉnh việc đánh giá và xử lý trách nhiệm của các tổ chức chính trị, chính trị-xã hội, xã hội theo pháp luật? Tại sao nhiều tổ chức chính trị, chính trị-xã hội, xã hội đều có luật điều chỉnh mà Đảng lại không có văn bản pháp luật điều chỉnh?

- Câu hỏi về vệ sinh, an toàn thực phẩm, sản xuất, tiêu thụ hàng giả:

+ Sản xuất, tiêu thụ thực phẩm bẩn, thuốc, dược liệu giả, độc hại hoặc không bảo đảm chất lượng, gián tiếp giết hại người tiêu dùng có phải là tội ác không, tại sao không bị nghiêm trị? Đây là trách nhiệm của Nhà nước từ trung ương tới địa phương?

- Câu hỏi về giáo dục, đào tạo:

+ Xã hội cần chất lượng sản phẩm đầu ra của ngành giáo dục, đào tạo. Vậy, trên thực tế ngành giáo dục, đào tạo quan tâm đến nội dung gì là chính mà trình độ, kỹ năng không đi cùng với bằng cấp, đạo đức, hạnh kiểm của người học ngày một xuống cấp? Khi khoảng 40% giáo viên không đạt chuẩn (báo cáo của ngành Giáo dục-đào tạo) vậy họ có tiếp tục giảng dạy hay không và chất lượng của người học sẽ ra sao?

+ Tại sao số lượng tiến sĩ của Việt Nam không thấp mà hàm lượng trí tuệ trong sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ của chúng ta lại kém như hiện nay nguyên nhân nào là chính....

Bằng trải nghiệm thực tế, đúc rút kinh nghiệm, kiến thức qua hoạt động của một ĐBQH, xin được tổng hợp theo trình tự một số kinh nghiệm thu thập, phân tích và xử lý thông tin trong hoạt động chất vấn các quý vị ĐBQH tham khảo, vận dụng để hoàn thành tốt trách nhiệm của một ĐBQH trước cử tri và trước Quốc hội về thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn đại biểu của mình./.

Chúc các Quý vị đại biểu sức khỏe, an lành, thành công.

Xin chân thành cảm ơn!